

Bản án số: 532/2022/HSPT  
Ngày: 15-12-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Vân

*Các Thẩm phán:*

1. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên
2. Bà Nguyễn Thị Hà.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 453/2022/HSPT ngày 03/11/2022 đối với bị cáo Huỳnh Anh Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 396/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Huỳnh Anh Q**, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 168 B, Khu phố A, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 168 B, Khu phố A, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1962; Vợ Đặng Thị Minh T, sinh năm 1986, có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: Ngày 12/4/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 83/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021, đóng án phí ngày 01/9/2017, ngày 25/9/2017; Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2022 (có mặt)

***- Bị hại:*** Bà Lâm Thị N, sinh năm 1956

Địa chỉ: 370 L, Tô A, Khu phố B, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Anh Q đi chấp hành án tại Trại giam Z30D, tỉnh Bình Thuận, thì gặp Lâm Minh Thọ là bạn lớn lên từ nhỏ với Q. Thọ cho Q số điện thoại của mẹ Thọ là bà Lâm Thị N, để khi Q chấp hành án xong trước thì về đến thăm hỏi mẹ Thọ. Tháng 01 năm 2021, Q chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống và thường hay gọi điện thoại, qua lại thăm hỏi bà N và giúp bà N gửi đồ thăm nuôi Thọ.

Ngày 14/3/2022, Q cần tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của bà N. Q sử dụng số thuê bao di động 0789496463 gọi vào số điện thoại 0982470907 của bà N, Q giả giọng và tự xưng tên là “Chương” cán bộ trại giam Z30D (nơi Thọ, con bà N đang chấp hành án) và thông báo cho bà N biết, Thọ vi phạm kỷ luật trại giam do có quan hệ với phạm nhân nữ, nên yêu cầu bà N phải lo gấp 50.000.000 đồng để lo giải quyết cho Thọ không bị xử lý kỷ luật, bà N tin tưởng nên đồng ý. Q yêu cầu bà N chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng ACB, số tài khoản 16228327 của Huỳnh Ngọc L (tài khoản do mẹ Q đứng tên). Bà N nói cho con gái là chị Lâm Thị Ngọc Thảo biết và chuyển 30.000.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng Sacombank số 060042614516 của chị Thảo vào tài khoản Ngân hàng ACB số 16228327 của Huỳnh Ngọc L. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/3/2022, Q tiếp tục giả giọng tự xưng là cán bộ “Chương” điện thoại cho bà N nói 30.000.000 đồng lo không đủ và yêu cầu chuyển thêm 20.000.000 đồng. Lúc này, chị Thảo tiếp tục chuyển 20.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng của chị Thảo đến tài khoản ngân hàng mà Q cung cấp trước đó.

Ngày 17/3/2022, Q giả giọng tự xưng là cán bộ “Chương” điện thoại cho bà N nói rằng Thọ lỡ tay chém chết người trong trại giam nếu không lo đủ 400.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình người bị hại thì Thọ sẽ mang bản án chung thân hoặc tử hình. Q nói bà N gọi điện thoại cho bạn của Thọ là Huỳnh Anh Q làm trung gian cầm 400.000.000 đồng lên Trại giam ngay trong ngày để lo cho cán bộ và người bị hại, qua ngày hôm sau sẽ không lo được. Lúc này, bà N tin và gọi cho Q nói chuyện nhờ Q đi lo giúp cho Thọ. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Q gặp bà N trước nhà số 370, đường L, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, bà N đưa cho Q một bọc nylon màu xanh bên trong có 04 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng, mỗi cọc 50.000.000 đồng, tổng cộng là 200.000.000 đồng, để Q đi lo bồi thường cho gia đình người bị hại. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/3/2022, Q gặp bà N trước nhà bà N tiếp tục lấy một bọc nylon màu xanh bên trong có 04 cọc tiền mệnh giá 200.000 đồng, mỗi cọc 50.000.000 đồng. Ngày 04/04/2022, Q tiếp tục sang nhà bà N lấy thêm 10.000.000 đồng tiền chi phí Q đi lại lo việc giúp bà N. Đến khoảng 08 giờ ngày 05/4/2022, bà N nghi ngờ Q lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên trình báo Công an phường Tăng Nhơn Phú B. Công

an phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, đưa Huỳnh Anh Q lên làm việc, sau đó chuyển Cơ quan điều tra để xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Huỳnh Anh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Q trình bày, do cần tiền tiêu xài và thấy bà N cả tin nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của bà N. Q dùng 460.000.000 đồng tiêu xài cá nhân và trả nợ hết.

Kết quả xác minh tại Ngân hàng Á Châu (ACB), thì bà Huỳnh Thị L là mẹ ruột của Huỳnh Anh Q mở tài khoản Ngân hàng ACB số tài khoản 16228327 từ năm 2018 nhưng ít khi sử dụng. Đến tháng 01/2021, Huỳnh Anh Q chấp hành xong hình phạt tù về nhà sinh sống và mượn thẻ Ngân hàng ACB này để sử dụng giao dịch ngân hàng đến nay. Bà L không biết việc Q sử dụng thẻ ngân hàng này để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà N.

Kết quả làm việc với chị Lâm Thị Ngọc Thảo, chị Thảo cung cấp sao kê tại Ngân hàng Sacombank và tin nhắn Internet Banking thể hiện nội dung chuyển tiền đến tài khoản của bà L như lời khai của Q.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Trại giam Thủ Đức (Z30D) được biết, Lâm Minh Thọ đang chấp hành án tại trại, quá trình chấp hành án Thọ không có vi phạm gì; xác minh thông tin cán bộ tên “Chương” được biết, không đủ cơ sở xác định có cán bộ tên “Chương” làm việc tại Trại giam Thủ Đức.

Bản án hình sự sơ thẩm số 396/2022/HSST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Huỳnh Anh Q Tuyên bố bị cáo Huỳnh Anh Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Q 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, bị cáo Huỳnh Anh Q có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Huỳnh Anh Q giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt, do bị cáo có con nhỏ, xin giảm nhẹ hình phạt để được về sớm lao động nuôi con.

- Bị hại bà Lâm Thị N không có ý kiến gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Huỳnh Anh Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ.

Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Huỳnh Anh Q không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt để có thể sớm trở về lao động nuôi con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau xét xử sơ thẩm, ngày 30 tháng 9 năm 2022, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Do cần tiền tiêu xài, bị cáo Q đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà Lâm Thị N là mẹ của Lâm Minh Thọ, bạn của bị cáo. Bị cáo đã sử dụng điện thoại có số thuê bao di động 0789496463, giả danh là cán bộ trại giam tên Chương liên hệ tới số điện thoại của bà N, cung cấp thông tin sai sự thật về việc con bà N vi phạm kỷ luật trại giam và chém chết người tại trại giam cần tiền để lo giải quyết, khiến bà N tin tưởng là thật nên trong thời gian từ ngày 14/3/2022 đến ngày 04/4/2022 bà N đã đưa cho bị cáo tổng số tiền 460.000.000 đồng theo yêu cầu của bị cáo, bị cáo đã chiếm đoạt và tiêu xài cá nhân hết.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo xin và không bổ sung được tài liệu, chứng cứ nào khác để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức. Đây cũng là lập luận để chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Huỳnh Anh Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Anh Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 396/2022/HSST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Q 11 (mười một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2022.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Anh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (1)
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức; (1)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bích Vân**